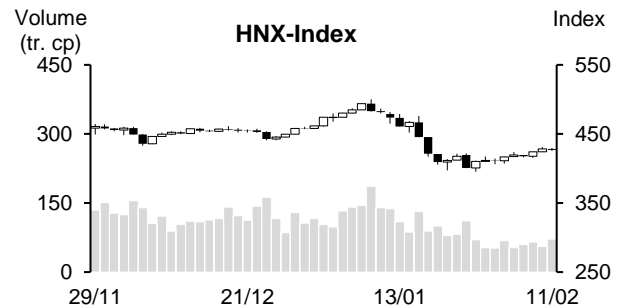
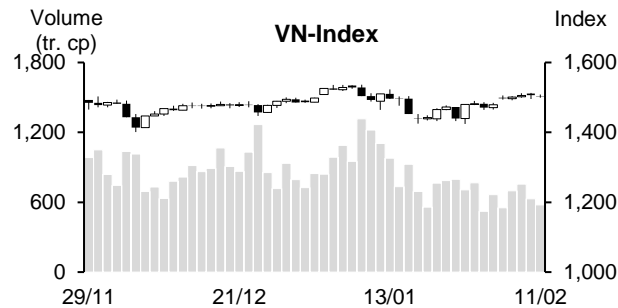


Ngày	Thứ 2 07/02	Thứ 3 08/02	Thứ 4 09/02	Thứ 5 10/02	Thứ 6 11/02	Trung bình
VN-Index	1,497.66	1,500.99	1,505.38	1,506.79	1,501.71	1,502.51
Thay đổi +/-	18.70	3.29	4.35	1.35	-5.12	4.52
Thay đổi %	1.26%	0.22%	0.29%	0.09%	-0.34%	0.30%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	551.70	697.23	754.19	628.94	577.41	641.89
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	17,152.49	21,110.38	23,651.07	20,115.59	18,061.13	20,018.13
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	305.88	-350.43	213.54	-736.94	-532.79	-220.15
VN30	1,541.25	1,550.46	1,552.44	1,548.95	1,545.92	1,547.80
Thay đổi +/-	9.04	9.25	2.02	-3.42	-3.10	2.76
Thay đổi %	0.59%	0.60%	0.13%	-0.22%	-0.20%	0.18%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	182.87	218.96	230.55	225.00	167.68	205.01
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	8,214.56	9,652.29	10,829.41	9,955.72	7,516.21	9,233.64
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	96.82	-413.83	-267.32	-724.16	-353.69	-332.44
HNX-Index	419.33	417.89	424.19	428.24	426.89	423.31
Thay đổi +/-	2.60	-1.44	6.30	4.05	-1.35	2.03
Thay đổi %	0.62%	-0.34%	1.51%	0.95%	-0.31%	0.49%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	52.81	59.57	65.12	55.77	71.47	60.95
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,454.81	1,648.26	1,901.38	1,717.02	1,986.91	1,741.68
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	28.49	9.30	31.16	1.23	-14.36	11.16



### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

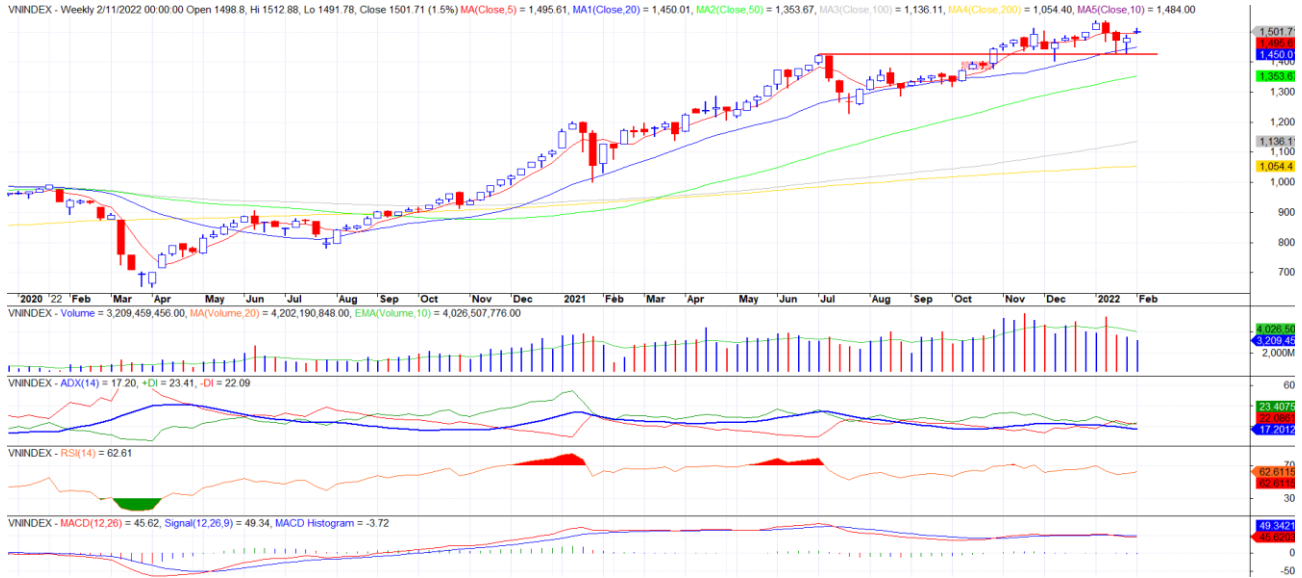
Thị trường có tuần giao dịch “đầu xuôi” ngay sau khi kết thúc kỳ nghỉ Tết Nguyên đán với sắc xanh của các chỉ số chính xuất hiện trong hầu hết các phiên giao dịch. Với VN-Index, đà tăng của chỉ số được ghi nhận chủ yếu trong phiên giao dịch ngày đầu tuần trong khi những phiên tiếp theo gần như biến động không đáng kể. Trong đó, yếu tố dòng tiền vẫn đang là điểm trừ khi thanh khoản thị trường thậm chí giảm so với tuần trước Tết khiến các nhóm ngành trụ cột thiếu đi động lực bứt phá. Bên cạnh đó không thể không nhắc đến tác nhân chính kìm hãm đà tăng của chỉ số là VIC khi cổ phiếu vốn hóa lớn nhất sàn HoSE đã giảm điểm trong cả 5 phiên trong tuần qua. Còn với HNX-Index, mặc dù thanh khoản giảm xuống mức thấp nhất trong gần 1 năm qua, chỉ số này đã chấm dứt mạch 3 tuần giảm điểm liên tiếp nhờ đà tăng của hầu hết các nhóm ngành.

### GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm. Chỉ số cắt lên lại MA5 tuần nhưng tín hiệu không mạnh với nền tảng thân nhỏ kèm khối lượng thấp, chưa đủ kéo MACD Histogram tuần tăng trở lại. Trên đồ thị ngày, sau phiên đầu tuần tăng điểm khá mạnh thì các phiên tiếp theo chỉ số chỉ thiên về giằng co biến động thấp. Diễn biến này khi so với tuần tăng trước Tết thì tín hiệu cho thấy đà tăng bị suy yếu đi, điều này chưa đúng với kỳ vọng của chúng tôi. Nếu chỉ số không

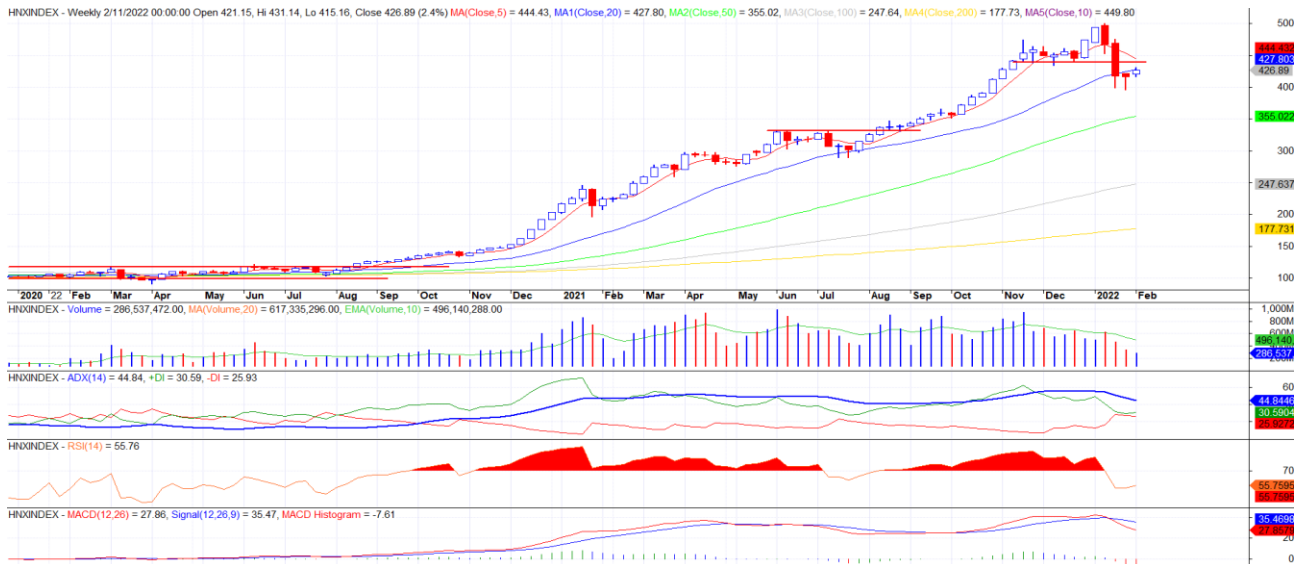
sớm có phiên bùng nổ theo đà trong tuần này thì sẽ chịu rủi ro đảo chiều giảm trở lại, một phiên giảm mạnh đóng cửa lấp vùng gap 1484-1494 sẽ xác nhận kịch bản này. Ngưỡng hỗ trợ mục tiêu có thể là vùng 1380-1400.

### VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index có tuần tăng trở lại, tuy nhiên tín hiệu không mạnh với nền tảng thân nhỏ. Trên đồ thị ngày, tín hiệu đà tăng yếu dễ dàng nhận thấy hơn khi biến động nền càng thu hẹp dần khi chỉ số tiến về kháng cự quanh 430 (MA20), cùng với khối lượng vẫn trong xu hướng giảm thấp dần cho thấy lực cầu yếu ở nhịp hồi phục này. Nhiều khả năng chỉ số sẽ sớm chịu áp lực giảm trở lại trong tuần này và lùi về retest vùng đáy quanh 400. Trường hợp nếu thủng đáy thì hỗ trợ xa hơn sẽ quanh 370-380 (MA200).

### HNX-Index



Nhìn chung, lực cầu khá yếu trong nhịp hồi phục này ở cả hai chỉ số, điều này có thể khiến cả hai chịu rủi ro đảo chiều giảm trở lại trong tuần này nếu không xuất hiện được phiên bùng nổ theo đà. Nhà đầu tư cần nhắc duy trì tỷ trọng ở mức thấp và chờ phiên bùng nổ xác nhận quay lại xu hướng tăng mới nên gia tăng tỷ trọng thêm, ưu tiên các nhóm khỏe như Ngân hàng, Dầu khí, BĐS Khu công nghiệp.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

**THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG****TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
FLC	12,000	8.11%	138,328,800
HPG	47,150	11.73%	124,377,100
STB	35,300	-0.70%	122,815,500
POW	18,300	8.93%	98,162,700
MBB	33,950	0.74%	94,406,800

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
PVS	29,000	7.01%	37,707,601
CEO	55,500	-10.48%	31,125,559
KLF	6,000	9.09%	28,003,862
SHS	42,200	5.76%	16,888,545
HUT	23,500	9.30%	11,686,811

**TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
HPG	47,150	11.73%	5,735.3
STB	35,300	-0.70%	4,346.5
VIC	81,700	-15.77%	3,739.0
TCB	53,700	1.70%	3,372.5
MBB	33,950	0.74%	3,191.1

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
CEO	55,500	-10.48%	1,686.5
PVS	29,000	7.01%	1,089.2
SHS	42,200	5.76%	705.0
IDC	69,500	12.10%	531.0
THD	176,100	1.91%	374.2

**THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ****TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

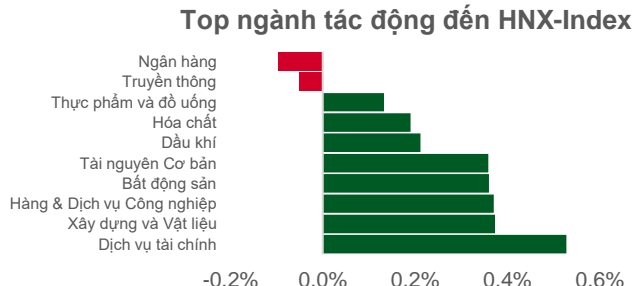
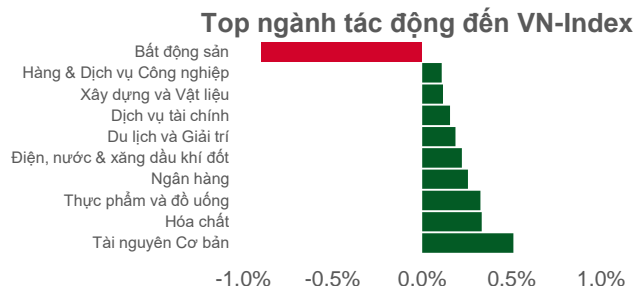
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
HPG	47,150	11.73%	0.38%
GVR	33,950	8.81%	0.19%
MSN	149,800	4.76%	0.14%
SAB	159,600	7.33%	0.12%
VJC	132,800	8.94%	0.10%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
IDC	69,500	12.10%	0.49%
THD	176,100	1.91%	0.25%
PVS	29,000	7.01%	0.20%
IDJ	29,500	22.41%	0.17%
SHS	42,200	5.76%	0.16%

**TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX**

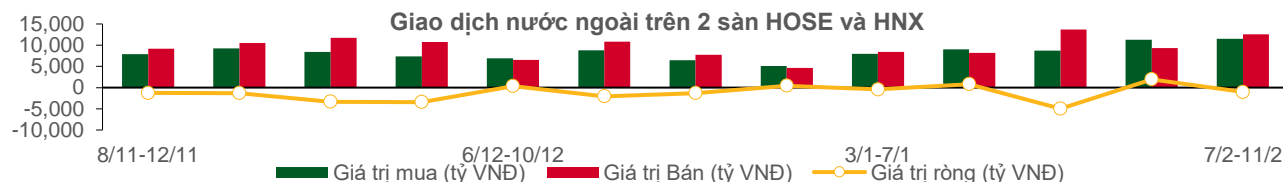
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VIC	81,700	-15.77%	-1.00%
NVL	78,100	-2.25%	-0.06%
VHM	79,700	-0.75%	-0.04%
DIG	69,000	-6.25%	-0.04%
VNM	82,000	-1.32%	-0.04%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
KSF	117,800	-5.00%	-0.40%
CEO	55,500	-10.48%	-0.36%
L14	345,100	-9.18%	-0.20%
NVB	30,800	-3.75%	-0.14%
HTP	48,200	-6.41%	-0.07%



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	246.33	11,389.88	272.28	12,490.63	(25.95)	(1,100.74)
HNX	3.07	110.54	1.58	54.72	1.49	55.82
<b>Tổng 2 sàn</b>	<b>249.40</b>	<b>11,500.42</b>	<b>273.86</b>	<b>12,545.35</b>	<b>(24.46)</b>	<b>(1,044.92)</b>



### TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
FUEVFVND	28,680	15,188,900	436.56
VHM	79,700	2,112,800	175.07
GMD	48,350	2,912,200	137.82
VND	71,500	1,759,700	124.64
VCB	90,000	1,136,500	103.92

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	29,000	1,264,200	36.51
THD	176,100	119,900	21.06
PVI	49,000	94,100	4.57
APS	33,200	145,200	4.49
EVS	42,500	52,900	2.28

### TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VIC	81,700	(18,543,999)	(1,604.57)
HPG	47,150	(7,271,700)	(320.70)
NVL	78,100	(2,574,600)	(201.44)
E1VFN30	26,080	(4,188,400)	(108.66)
VHC	68,400	(878,600)	(60.36)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
TNG	30,900	(478,600)	(13.86)
CEO	55,500	(61,900)	(3.85)
EID	25,000	(128,100)	(3.19)
IDC	69,500	(9,000)	(0.60)
TDN	14,000	(47,400)	(0.60)



### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

### **Miễn trách**

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### **PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,  
Phường Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,  
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận  
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

#### **Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04  
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung  
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,  
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân  
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

#### **Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,  
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,  
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

#### **Chi nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,  
81-83-83B-85 Hàm Nghi,  
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912